



TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HIẾN
KHOA NGHỆ THUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần

- Tên học phần: Nghiệp vụ đạo diễn 3 (ghi bằng tiếng Anh)
- Mã học phần: ...
- Số tín chỉ: 2 (a/b/c) [A: số tín chỉ của HP, a: số tín chỉ lý thuyết, b: số tín chỉ thực hành/thực tập/ đồ án/ khóa luận:, c = 2 × a: số tín chỉ tự học]
- Bậc đào tạo: Đại học
- Loại học phần: Bắt buộc
- Học phần tiên quyết/ Học phần trước: ...
- Đơn vị phụ trách: Khoa Nghệ thuật
- Số giờ tín chỉ: 30, trong đó:
- Lý thuyết: 30(1 tín chỉ LT = 15 tiết)
- Thực hành: 0 (1 tín chỉ TH = 30 tiết)
- Thực tập: 0 (1 tín chỉ TT = 60 giờ TT tại cơ sở)
- Đồ án/ Khóa luận 0 (1 tín chỉ ĐA/KL = 45 giờ làm ĐA/KL)

2. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:

- Họ và tên: Nguyễn Việt Đức
- Chức danh, học vị: Giảng viên, P.GS, Tiến sĩ
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Nghệ thuật - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 0987660199
- Email: vietducms@gmail.com

Giảng viên 2:

- Họ và tên: Phạm Thuận Hải Thảo
- Chức danh, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Nghệ thuật - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 0933259197
- Email: phamthuanhaithao263@gmail.com

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần Nghiệp vụ Đạo diễn 3 giúp sinh viên vận dụng kiến thức và kỹ năng đã học để thực hành xây dựng một đoạn phim ngắn hoàn chỉnh từ tiền kỳ đến hậu kỳ. Người học được giao nhiệm vụ phát triển đề tài, phân tích thể loại, xây dựng kịch bản phân cảnh

(kịch bản đạo diễn), lập kế hoạch quay và tiến hành thực hiện sản phẩm. Mục tiêu là rèn luyện khả năng điều hành dự án nhỏ và tư duy kể chuyện qua hình ảnh một cách hiệu quả, sáng tạo.

4. Mục tiêu của học phần

Mục tiêu học phần Nghiệp vụ Đạo diễn 3 là giúp sinh viên làm quen với quy trình sản xuất một phim ngắn từ bước phát triển kịch bản đạo diễn đến tổ chức quay và xử lý hậu kỳ. Học phần này đặt trọng tâm vào khả năng tổ chức, quản lý nhóm và giải quyết vấn đề phát sinh trong quá trình hiện thực hóa một dự án. Từ đó, sinh viên hình thành kỹ năng lãnh đạo sáng tạo và trách nhiệm trong công việc thực tế.

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra (Bắt đầu bằng động từ theo thang Bloom)
Kiến thức	
CLO1	<i>Phân tích và đánh giá chuyên sâu các kỹ thuật đạo diễn nâng cao trong sản xuất phim điện ảnh và truyền hình.</i>
CLO2	Hiểu và áp dụng các nguyên tắc đạo diễn trong việc quản lý và tổ chức sản xuất phim quy mô lớn
Kỹ năng	
CLO3	<i>Thực hiện đạo diễn cảnh quay phức tạp với sự phối hợp hiệu quả giữa các bộ phận sản xuất</i>
CLO4	<i>Vận dụng kỹ thuật đạo diễn sáng tạo để giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình sản xuất.</i>
CLO5	<i>Biên soạn và trình bày kế hoạch đạo diễn chi tiết cho dự án phim dài hoặc phim truyền hình</i>
Mức độ tự chủ và trách nhiệm	
CLO6	<i>Tự quản lý công việc đạo diễn trong dự án thực tế, chủ động phối hợp nhóm, và chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm cuối cùng.</i>

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo và Chuẩn đầu ra học phần

Chuẩn đầu ra	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12
CLO1	X	X										
CLO2	X											
CLO3			X									
CLO4				X								

Chuẩn đầu ra	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12
CLO5					X		X					
CLO6												

Ghi chú: PLOs (Programme Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra cấp CTĐT

CLOs (Course Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra học phần

6. Nội dung chi tiết của học phần

6.1. Lý thuyết

Chương	Nội dung	Đáp ứng CLOs
Chương 1	Các kỹ thuật đạo diễn nâng cao trong điện ảnh và truyền hình	CLO2, CLO5
	Nghiên cứu sâu về các kỹ thuật dàn dựng, sử dụng ánh sáng, phối cảnh, và chuyển động máy quay phức tạp.	
	Phân tích vai trò của đạo diễn trong việc tạo không gian cảm xúc và nghệ thuật qua hình ảnh.	
Chương 2	Quản lý và tổ chức sản xuất có tính quy mô lớn	CLO3, CLO4, CLO6
	Tìm hiểu quy trình tổ chức sản xuất phim dài tập và phim điện ảnh có quy mô lớn.	
	Quản lý nhân sự, thiết bị, và lịch quay trong các dự án phức tạp.	
Chương 3	Phương pháp đạo diễn các cảnh quay có tính phức tạp	CLO1, CLO3
	Thực hành đạo diễn các cảnh hành động, đa góc máy, và phối hợp nhiều diễn viên.	
	Kỹ thuật điều phối các bộ phận như quay phim, ánh sáng, âm thanh để tạo nên cảnh quay hoàn chỉnh.	
Chương 4	Giải quyết vấn đề và sáng tạo trong sản xuất	
4.1	Phân tích các tình huống phát sinh trong quá trình quay và cách ứng phó linh hoạt.	
4.2	Áp dụng phương pháp sáng tạo trong đạo diễn nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm.	

Chương 5	Phương pháp lập kế hoạch và xây dựng kịch bản đạo diễn chi tiết	
	Hướng dẫn biên soạn kế hoạch đạo diễn cho phim dài hoặc phim truyền hình.	
	Chuẩn bị storyboard, shot list, và các tài liệu hỗ trợ cho quá trình quay	
Chương 6	Đánh giá và hoàn thiện dự án đạo diễn	
	Thực hành đánh giá chất lượng cảnh quay và hiệu chỉnh kịp thời.	
	Chuẩn bị bảo vệ dự án đạo diễn trước hội đồng, thu thập và xử lý phản hồi để hoàn thiện sản phẩm.	

6.2. Thực hành

	Nội dung	Đáp ứng CLOs
6.2.1.	Bài tập cá nhân	
	Người học sẽ thực hành phân tích và lập kế hoạch đạo diễn cho một cảnh quay phức tạp, bao gồm xây dựng storyboard chi tiết, lên shot list và kịch bản đạo diễn. Đồng thời tự thực hiện một phân cảnh ngắn, áp dụng kỹ thuật dàn dựng nâng cao như phối cảnh đa chiều, ánh sáng sáng tạo, và điều phối diễn viên. Sau đó, viết báo cáo đánh giá quá trình và hiệu quả thực hành.	
6.2.2.	Bài tập nhóm	
	-Người học sẽ phối hợp trong nhóm để lựa chọn và xây dựng kế hoạch đạo diễn cho một dự án phim ngắn hoặc đoạn phim phức tạp hơn. Nhóm cùng thực hiện quay và dàn dựng phân cảnh, phân chia rõ vai trò (đạo diễn, quay phim, ánh sáng, âm thanh, diễn viên). Các nhóm trình bày kết quả trước lớp, nhận góp ý để hoàn thiện sản phẩm cuối cùng.	-

7. Phân bổ thời gian theo tiết và điều kiện thực hiện:

Chương	Tên chương	Số tiết tín chỉ					Ghi chú
		Lý thuyết	Bài tập	Thực hành	Tự học	Tổng g	
1	Chương 1: Các kỹ thuật đạo	3	1		16	24	

	diễn nâng cao trong điện ảnh và truyền hình						
2	Chương 2: Quản lý và tổ chức sản xuất có tính quy mô lớn	3	2		10	15	
3	Chương 3: Phương pháp đạo diễn các cảnh quay có tính phức tạp	3	2		14	21	
4	Chương 4: Giải quyết vấn đề và sáng tạo trong sản xuất	3	2		10	15	
5	Phương pháp lập kế hoạch và xây dựng kịch bản đạo diễn chi tiết	3	2		10	15	
6	Chương 6: Đánh giá và hoàn thiện dự án đạo diễn	3	3				
Tổng		18	12		60	90	

CÁC CHỦ ĐỀ THẢO LUẬN VÀ TIỂU LUẬN

1. Thảo luận về kỹ năng quản lý sản xuất và cách làm việc hiệu quả với các bộ phận khác như quay phim, thiết kế, âm nhạc và hậu kỳ.
2. Phân tích các kỹ thuật quay phim và chỉ đạo diễn xuất được sử dụng để tạo ra một trải nghiệm điện ảnh độc đáo và thú vị.
3. Tiểu luận Nghiên cứu về cách đạo diễn tương tác và giao tiếp với các thành viên trong đội sản xuất để đạt được mục tiêu sáng tạo và sản xuất.

8. Phương pháp giảng dạy:

Giảng viên giảng dạy với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

- Bài giảng lý thuyết
- Bài tập và dự án thực tế
- Phân tích và đánh giá tác phẩm
- Hội thảo và thảo luận
- Tập huấn và thực tập

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp giảng dạy

Phương pháp giảng dạy	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8	CLO9	CLO10	CLO11	CLO12
	X	X								X		
	X									X		

Phương pháp giảng dạy	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8	CLO9	CLO10	CLO11	CLO12
			X							X		
				X						X	X	
					X	X	X	X	X	X	X	X

9. Phương pháp học tập

Sinh viên học tập với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

Gợi ý:

- Thuyết trình
- Làm việc nhóm
- Tự học, tự nghiên cứu

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp học tập

Phương pháp học tập	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8	CLO9	CLO10	CLO11	CLO12
	X	X								X		
	X									X		
			X							X		
				X						X	X	

10. Nhiệm vụ của sinh viên

Gợi ý:

- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp và giờ thuyết trình (sinh viên chỉ được vắng mặt tối đa 20% thời gian lên lớp của học phần).
- Đọc tài liệu tham khảo bắt buộc và bổ trợ do giảng viên giới thiệu.
- Hoàn thành đầy đủ các bài tập cá nhân, bài tập nhóm.
- Tham gia kỳ thi kết thúc học phần.

11. Thang điểm đánh giá: Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến 1 chữ số thập phân.

12. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập

Sinh viên được đánh giá kết quả học tập trên cơ sở hai điểm thành phần như sau:

1. *Điểm đánh giá quá trình: trọng số 40% bao gồm:*
 - a. Điểm chuyên cần: 2/10, trọng số 8%.
 - b. Điểm kiểm tra thường xuyên: 3/10, trọng số 12%.
 - c. Điểm kiểm tra giữa kỳ: 5/10, trọng số 20%.

2. Điểm thi kết thúc học phần: trọng số 60%

Hình thức thi: Thực hành

Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và phương pháp kiểm tra, đánh giá

Hình thức đánh giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8	CLO9	CLO10	CLO11	CLO12
Tiểu luận	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
Thuyết trình	X		X		X	X	X	X	X	X	X	X
Trắc nghiệm	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X

13. Tài liệu phục vụ cho học phần (các tài liệu xuất bản trong 05 năm trở lại đây và cung cấp được cho Trung tâm Học liệu nơi đặt tài liệu)

13.1. Tài liệu chính

1. “Nghệ thuật đạo diễn điện ảnh và truyền hình” – Nguyễn Quang Hòa, NXB Đại học Sân khấu – Điện ảnh, 2020
2. “Kỹ thuật đạo diễn điện ảnh” – Trần Văn Minh, NXB Văn hóa – Văn nghệ TP.HCM, 2021
3. “Phương pháp đào tạo đạo diễn điện ảnh và truyền hình” – Lê Thanh Bình, NXB Đại học Sân khấu – Điện ảnh, 2022
4. “Nghệ thuật điện ảnh Việt Nam” – Nguyễn Thị Minh Thu, NXB Hội Nhà văn, 2019
5. “Sản xuất phim truyền hình ở Việt Nam” – Phạm Minh Tuấn, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2023

13.2. Tài liệu tham khảo

1. “Nghệ thuật quay phim” – A. Golovnhia (1965)
2. “American Cinematographer Manual” – American Society of Cinematographers (2001)
3. “Nghệ thuật điện ảnh” – David Bordwell & Kristin Thompson (2008)
4. “Bài học cho đạo diễn” – David Mamet (2003)
5. “Phương pháp chiếu sáng trong điện ảnh và truyền hình” – Gerald Millerson (1987)
6. “Nghệ thuật quay phim và video” – Joseph V. Mascelli (1991)
7. “Quay phim kỹ xảo” – L. Golsteil, C. Xetonop, Ia. Leibov (1978)
8. “Cơ sở ứng dụng của đạo diễn truyền hình” – Thiệu Trường Ba (2000)

9. Nguyễn Thị Nga dịch (1995), Phim ngắn khảo sát thể loại và vai trò phim ngắn trong việc đào tạo những nhà làm phim tương lai, Quyển 2, Bộ Văn hóa – Thông tin, Trường Đại học Sân khấu – Điện ảnh Hà Nội.
10. Jean-Marc Rudnicki; Trần Ngọc Bích dịch (2006), Cách viết kịch bản phim ngắn, Hội Điện ảnh Việt Nam

TP.Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm

Hiệu trưởng
Duyệt

Trưởng Bộ môn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Giảng viên biên soạn
(Ký và ghi rõ họ tên)